**Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX (4-2001)**

Bước sang thế kỷ 21, bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đã trở thành một xu thế khách quan, đặt ra cho Việt Nam cơ hội mở rộng hợp tác với các nước trong khu vực và trên thế giới. Đồng thời, phải đấu tranh bảo vệ lợi ích của mình, hạn chế những tác động tiêu cực đối với đất nước. Tuy nhiên trình độ phát triển của nước ta còn chậm, nguy cơ tụt hậu so với thế giới vẫn là thách thức trong bối cảnh đó, đòi hỏi toàn Đảng toàn dân ta phải tiếp tục nỗ lực phấn đấu đẩy nền kinh tế nước ta phát triển và chuẩn bị tổ chức Đại hội Đảng lần thứ 9

Đại hội Đảng Cộng Sản Việt Nam lần thứ 9 là đại hội mở đầu cho thế kỷ 21 diễn ra từ ngày 19 đến ngày 22 tháng 04 năm 2001 tại Hà Nội. Đại hội 9 khẳng định những kinh nghiệm, bài học, đổi mới và quá trình thực hiện qua các kỳ đại hội 6 7 8 đó là

* Trong quá trình đổi mới phải kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh
* Đổi mới phải dựa vào nhân dân vì lợi ích của nhân dân phù hợp với thực tiễn luôn luôn sáng tạo
* Đổi mới phải kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại
* Đường lối đúng đắn của Đảng là nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp đổi mới

Đại hội diễn ra tại Hà Nội trong bối cảnh:

Thế giới: Cách mạng khoa học và công nghệ, kinh tế tri thức, toàn cầu hoá diễn ra mạnh mẽ. Sau sự kiện 1192001 ở Mỹ, một số nước lớn lợi dụng chống khủng bố, tăng cường can thiệp vào công việc nội bộ của nhiều nước. Khu vực Đông Nam Á, châu ÁThái Bình Dương trở thành khu vực phát triển kinh tế năng động nhưng tiềm ẩn những nhân tố gây mất ổn định.

Trong nước: Sau 15 năm đổi mới, Việt Nam đạt được nhiều thành tựu quan trọng, tạo thế và lực mới nhưng nền kinh tế phát triển chưa vững chắc, hiệu quả và sức cạnh tranh thấp. Chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế bình quân trong 5 năm mà Đại hội VIII đề ra là 910% đã không đạt được. Các nguy cơ mà Hội nghị giữa nhiệm kỳ của Đảng 11994 đã nêu ra vẫn là những thách thức lớn của cách mạng nước ta.

Dự Đại hội IX có 1.168 đại biểu, thay mặt cho hơn 2,2 triệu đảng viên trong cả nước. Đại hội đã thông qua các văn kiện chính trị quan trọng, trong đó có Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 20012010; xác định rõ những nội dung cơ bản Tư tưởng Hồ Chí Minh và đã bầu ra Ban Chấp hành Trung ương mới gồm 150 ủy viên, Bộ Chính trị có 15 đồng chí, đồng chí

Nông Đức Mạnh được bầu làm Tổng Bí thư của Đảng.

Các văn kiện của Đại hội IX nổi bật với những nhận thức mới về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Cụ thể là:

|  |
| --- |
| *Về con đường phát triển quá độ lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam* |

Bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, tức là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa, nhưng tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, đặc biệt về khoa học và công nghệ, để phát triển nhanh lực lượng sản xuất, xây dựng nền kinh tế hiện đại.

Xây dựng chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là sự nghiệp rất khó khăn, phức tạp, cho nên phải trải qua một thời kỳ quá độ lâu dài với nhiều chặng đường, nhiều hình thức tổ chức kinh tế, xã hội có tính chất quá độ. Trong thời kỳ quá độ, có nhiều hình thức sở hữu về tư liệu sản xuất, nhiều thành phần kinh tế.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX 42001 1

Về đấu tranh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội: Đại hội khẳng định quan hệ các giai cấp, các tầng lớp xã hội là quan hệ hợp tác và đấu tranh trong nội bộ nhân dân, đoàn kết và hợp tác lâu dài trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nội dung chủ yếu của đấu tranh giai cấp hiện nay là thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa, khắc phục tình trạng nước nghèo, kém phát triển.

Động lực chủ yếu để phát triển đất nước là đại đoàn kết toàn dân trên cơ sở liên minh giữa công nhân với nông dân và trí thức do Đảng lãnh đạo, kết hợp hài hòa các lợi ích cá nhân, tập thể và xã hội, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực của các thành phần kinh tế, của toàn xã hội.

Đại hội IX của Đảng Cộng sản Việt Nam, diễn ra từ năm 2001 đến 2005, đã đưa ra nhiều định hướng quan trọng cho sự phát triển của đất nước. Các chủ trương lớn bao gồm:

1. \*\*Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa\*\*: Mục tiêu là đưa Việt Nam trở thành một quốc gia công nghiệp hóa vào năm 2020. Điều này bao gồm việc phát triển các ngành công nghiệp mũi nhọn, nâng cao năng suất lao động và áp dụng công nghệ hiện đại.

2. \*\*Xây dựng, chỉnh đốn Đảng\*\*: Đảng tập trung vào việc củng cố tổ chức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, đồng thời ngăn chặn và đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

3. \*\*Phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ\*\*: Chú trọng đầu tư vào giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ để phục vụ cho công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Những chủ trương này đã và đang đóng góp quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam.

*Về kinh tế thị trường* Đại hội chủ trương thực hiện nhất quán và lâu dài nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, coi đây là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội.

**Đường lối kinh tế:**

1. **Tiếp tục đổi mới kinh tế**:
   * Chuyển đổi mô hình kinh tế từ kế hoạch hóa tập trung sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
   * Đẩy mạnh cải cách doanh nghiệp nhà nước, khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân và thu hút đầu tư nước ngoài.
2. **Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa**:
   * Phát triển các ngành công nghiệp mũi nhọn như dầu khí, điện tử, viễn thông, và công nghiệp chế biến.
   * Tăng cường đầu tư vào cơ sở hạ tầng, bao gồm giao thông vận tải, năng lượng và các khu công nghiệp.
3. **Phát triển nông nghiệp và nông thôn**:
   * Ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.
   * Xây dựng nông thôn mới, cải thiện điều kiện sống và làm việc của nông dân.
4. **Đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế**:
   * Tham gia các tổ chức và hiệp định kinh tế quốc tế như WTO, AFTA, và các hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương.
   * Nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về sản xuất và kinh doanh.

**Các lĩnh vực khác:**

1. **Xây dựng, chỉnh đốn Đảng**:
   * Tăng cường công tác tư tưởng, chính trị, và đạo đức trong Đảng.
   * Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, đấu tranh chống tham nhũng và suy thoái đạo đức trong hàng ngũ cán bộ, đảng viên.
2. **Phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ**:
   * Đổi mới hệ thống giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.
   * Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ vào sản xuất và đời sống.
3. **Chăm lo đời sống nhân dân**:
   * Thực hiện các chính sách an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe, giảm nghèo và bảo vệ môi trường.
   * Nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, đảm bảo an ninh, trật tự xã hội.
4. **Phát triển văn hóa, xã hội**:
   * Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.
   * Thúc đẩy các hoạt động văn hóa, thể thao, và du lịch, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân.

Những định hướng và chính sách này đã đóng góp quan trọng vào sự phát triển toàn diện của Việt Nam trong giai đoạn 2001-2005, tạo nền tảng vững chắc cho những bước phát triển tiếp theo.

4o

|  |
| --- |
| *Về văn hóa* |

Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc

là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế-xã hội.

|  |
| --- |
| *Về đối ngoại* |

Mở rộng quan hệ đối ngoại, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế. Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, rộng mở, đa phương hoá, đa dạng hoá các quan hệ quốc tế. Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hoà bình, độc lập và phát triển.

Đến Đại hội đã nêu lên khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh một cách đầy đủ hơn so với Đại hội VII “Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loạiˮ.

Đại hội lần thứ IX của Đảng tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, đánh dấu bước trưởng thành về nhận thức vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phát triển và cụ thể hoá Cương lĩnh chính trị năm 1991 của Đảng trong những năm đầu của thế kỷ XXI.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX 42001 2